TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **259**/2026/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

2. Bà Lê Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Trịnh Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 297/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1240/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H; sinh ngày 04/12/2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp X, xã B.L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hồng N; có vợ Trần Thị Thanh Th sinh năm 1994 nhưng chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 31/10/2022, bị cáo tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự Dân quân tại Ban chỉ huy Quân sự xã B.L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 06/11/2024 được công nhận hoàn thành nghĩa vụ.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2025 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Bà Lê Thị Kim Y, sinh năm 1983; nơi cư trú (thường trú: Khu dân cư số F, tổ dân phố A.B, xã V.G, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Ấp X3, xã T.V.L, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông L.V.Đ - Chủ DNTN Vàng K.Y - Cầu X; nơi cư trú (thường trú: Khu dân cư số X, tổ dân phố A.B, xã V.G, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Ấp X3, xã T.V.L, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1981; nơi cư trú: A7/167, Ấp 1, xã Bình Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài nên Nguyễn Minh H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách mua vòng tay hợp kim bạc và đồng (có màu sắc giống vàng) rồi mang đến tiệm vàng "K.Y" (DNTN Vàng K.Y- Cầu X) tại địa chỉ: Ấp X3, xã T.V.L, Thành phố Hồ Chí Minh và nói dối là vàng thật để cầm cố lấy tiền. Từ ngày 05/9/2025 đến ngày 08/9/2025, Hậu đã dùng thủ đoạn trên để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản 03 (ba) lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 05/9/2025, Hậu truy cập vào sàn thương mại điện tử "Shopee" rồi vào cửa hàng "shoptixyz" do ông H.P.Q làm chủ, đặt mua 01 vòng tay hợp kim bạc và đồng có màu sắc giống như vàng thật, có hình thức và trọng lượng tương đương 05 chỉ vàng 9999. Sau khi nhận được vòng tay do người giao hàng giao đến, H đem vòng tay vừa mua được đến tiệm vàng "K.Y" do ông L.V.Đ làm chủ, cầm cố cho bà Lê Thị Kim Y (vợ của ông Đ). Khi đến gặp bà Y, H nói dối đây là vòng tay bằng vàng do mẹ và vợ của H mua ở nơi khác và muốn cầm cố để lấy tiền. Thấy vậy, bà Y tin tưởng nhận cầm chiếc vòng tay trên của H với số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, bà Y giao tiền mặt cho H và H đã tiêu xài hết số tiền này.

- Lần thứ hai: Tương tự như lần thứ nhất, vào khoảng 10 giờ ngày 06/9/2025, H truy cập vào sàn thương mại điện tử "Shopee" rồi vào cửa hàng "shoptixyz" do ông H.P.Q làm chủ, H tiếp tục mua 01 vòng tay hợp kim bạc và đồng có màu sắc giống như vàng thật, trọng lượng tương đương 05 chỉ vàng 9999. Sau khi nhận được vòng tay trên, ngày 07/9/2025, H đem đến tiệm vàng "K.Y" cầm cho bà Y. Khi bà Y hỏi về nguồn gốc số vàng này thì H khai nhận có hoá đơn mua hàng nhưng đã làm rơi trên đường khi đang lái xe. Sau khi kiểm tra, bà Yến đồng ý nhận cầm với số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, trả bằng tiền mặt và Hậu đã tiêu xài hết số tiền này.

- Lần thứ ba: Tương tự như hai lần trước, vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 08/9/2025, H tiếp tục mua từ ông H.P.Q 01 vòng tay hợp kim bạc và đồng có màu sắc giống như vàng thật, trọng lượng tương đương 05 chỉ vàng 9999, trị giá 2.197.000 (hai triệu một trăm chín mươi bảy) đồng và H thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng MB Bank của H với số tài khoản: 657802234. Sau khi nhận được vòng tay, vào khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, H đem đến tiệm vàng "K.Y" nói dối với bà Y đây là vòng tay bằng vàng và đề nghị bà Y nhận cầm cố cho H. Lúc này, bà Y nghi ngờ nên kiểm tra kỹ vòng tay thì phát hiện là vàng giả nên trình báo Công an xã T.V.L. Công an đến hiện trường thu giữ 03 (ba) vòng tay mà Hậu đã cầm cho bà Yến và đưa Hậu về trụ sở làm việc. Tại đây, H thừa nhận hành vi dùng vòng tay bằng hợp kim để lừa đảo chiếm đoạt tiền của bà Y. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 4256/KL-KTHS ngày 16/9/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: "03 vòng kim loại màu vàng hình tròn, mặt trong có chữ: "PHÚ QUÝ 99.99 5 CHỈ" (là 03 vòng tay mà Hậu đã cầm cho bà Y), tổng khối lượng (3 vòng): 75,3315 gam được niêm phong gửi giám định đều có thành phần kim loại chủ yếu là Bạc (Ag): 46,51%, Đồng (Cu): 50,39%".

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có 03 (ba) vòng kim loại màu vàng có kích thước 6cm, bên trong có dòng chữ "PHÚ QUÝ 99.99 5 CHỈ" do tiệm vàng "K.Y" giao nộp, là 03 chiếc vòng kim loại màu vàng mà H dùng làm công cụ phạm tội.

- 01 (một) USB màu trắng, bên trên có chữ Kingston 8GB chứa 03 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Minh H cầm vòng tay tại tiệm vàng "K.Y", hiện lưu giữ theo hồ sơ vụ án;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu X 13 màu trắng, gắn sim số 0386326xxx và sim số 0829898xxx, IMEI 1: 866118069392xxx; IMEI 2: 866118069392xxx của Nguyễn Minh H sử dụng để truy cập vào trang web thương mại điện tử đặt mua 03 (ba) chiếc vòng tay bằng hợp kim bạc và đồng của ông H.P.Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H đã tác động gia đình nhờ mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Hồng N thay bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng cho bị hại Lê Thị Kim Y. Bà Y xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu nào khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 437/CT-VKS-HS ngày 25/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động tạm giữ của bị cáo và tiêu hủy 03 (ba) chiếc vòng hợp kim bạc và đồng do chủ tiệm vàng "Kim Yến" là ông L.V.Đ giao nộp; lưu theo hồ sơ 01 (một) USB. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Lê Thị Kim Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông L.V.Đ đã được tống đạt, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra cũng như giai đoạn chuẩn bị xét xử, các đương sự đã có lời khai đầy đủ, xác định không có yêu cầu bồi thường về dân sự, có đề nghị xét xử vắng mặt, xét sự vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Xuất phát từ ý định muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo mua vòng tay bằng hợp kim bạc và đồng có hình thức, màu sắc giống như vàng để mang đi cầm cố lấy tiền. Vào các ngày 05, 06 và 08/9/2025, bị cáo Nguyễn Minh H dùng điện thoại di động truy cập vào trang web sàn thương mại điện tử "S" rồi vào cửa hàng "shoptixyz" do ông H.P.Q làm chủ, đặt mua mỗi lần 01 vòng tay hợp kim bằng bạc và đồng có màu sắc giống như vàng thật, có hình thức và trọng lượng tương đương 05 chỉ vàng 9999. Sau đó, bị cáo lần lượt mang chiếc vòng tay đến liên hệ DNTN Vàng K.Y - Cầu X, tại địa chỉ: Ấp X3, xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh, liên hệ cầm cố cho bà Lê Thị Kim Y, nói dối rằng vòng tay là vàng thật, vì tin tưởng nên mỗi vòng tay bà Y nhận cầm cho bị cáo số tiền 40.000.000 đồng. Đến ngày 08/9/2025, khi bị cáo liên hệ cầm cố lần thứ ba thì bị bà Y nghi ngờ, kiểm tra phát hiện là vàng giả nên trình báo Công an.

[4] Như vậy, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách dùng vòng tay bằng hợp kim bạc và đồng rồi giả vờ nói là vàng thật để làm cho bà Y tin tưởng, từ đó nhận cầm cố với giá trị của vàng thật, qua đó chiếm đoạt tiền của bà Y. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 80.000.000 đồng.

[5] Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) quy định về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" như sau:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[6] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại

điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[8] Bị cáo đã thực hiện 03 lần hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại vào các ngày 05, 06 và 08/9/2025, trong đó, ngày 05 và 06/9/2025, mỗi lần bị cáo chiếm đoạt của bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[9] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã chủ động tác động và đồng ý để mẹ bị cáo thay bị cáo bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại Yến; bị cáo có nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự và được Phòng tham mưu Bộ tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn được Chủ tịch Ủy ban nhân xã B.L, huyện B.C khen tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến năm 2023, giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2023 và 2024; Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Bình Lợi tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác đoàn năm 2023 và 2024; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tặng giấy khen vì có thành tích tiêu biểu năm 2024. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[10] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, mẹ bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Yến số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại xác định không có yêu cầu gì khác về dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà Nguyễn Thị Hồng N là mẹ bị cáo xác định không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 80.000.000 đồng mà bà Nga đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại, xét đây là ý chí tự nguyện và quyền tự định đoạt của bà N nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về xử lý vật chứng vụ án:

[12.1] 03 (ba) chiếc vòng kim loại màu vàng (bằng hợp kim bạc và đồng) có kích thước 6cm, bên trong có dòng chữ "PHÚ QUÝ 99.99 5 CHỈ" (để trong gói niêm phong), là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua định giá, không có căn cứ xác định giá nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[12.2] 01 điện thoại di động hiệu X 13 màu trắng tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo dùng làm phương tiện liên hệ mua các vòng tay hợp kim để phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12.3] 01 USB màu trắng, hiệu Kingston chứa 03 đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo đến tiệm vàng "K.Y" để thực hiện hành vi phạm tội, xét là dữ liệu điện tử có giá trị chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[13] Đối với ông H.P.Q người bán 03 vòng tay bằng hợp kim bạc và đồng cho bị cáo. Qua điều tra xác định, ông Quý không biết bị cáo mua vòng tay để làm công cụ phạm tội nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2025.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu X 13 màu trắng, gắn sim số 0386326xxx và sim số 0829898xxx, IMEI 1: 866118069392xxx; IMEI 2: 866118069392xxx.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong có 03 (ba) vòng kim loại màu vàng có kích thước 6cm, bên trong có dòng chữ "PHÚ QUÝ 99.99 5 CHỈ" do tiệm vàng "K.Y" giao nộp;

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 26/3/2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng

cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM;
- Lưu: HS, VT.

2 000026 515203

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Quốc Thái